TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **10/11/2023**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,101.68	-12.21	-1.10	20,768.61
VN30	1,109.05	-13.90	-1.24	7,010.91
VNMIDCAP	1,637.26	-7.33	-0.45	10,872.90
VNSMALLCAP	1,296.43	-8.21	-0.63	1,649.86
VN100	1,107.20	-11.20	-1.00	17,883.82
VNALLSHARE	1,117.66	-11.01	-0.98	19,533.67
VNXALLSHARE	1,790.98	-17.30	-0.96	21,671.42
VNCOND	1,409.68	-20.51	-1.43	638.03
VNCONS	630.85	-8.36	-1.31	1,341.95
VNENE	602.03	-10.22	-1.67	359.49
VNFIN	1,352.23	-16.79	-1.23	6,808.07
VNHEAL	1,696.55	-8.08	-0.47	10.21
VNIND	725.96	2.14	0.30	4,304.76
VNIT	3,287.35	-36.93	-1.11	370.66
VNMAT	1,899.29	-13.60	-0.71	2,222.56
VNREAL	940.95	-8.48	-0.89	3,212.84
VNUTI	833.71	1.31	0.16	251.10
VNDIAMOND	1,731.74	-17.70	-1.01	3,433.83
VNFINLEAD	1,786.90	-20.86	-1.15	5,476.96
VNFINSELECT	1,810.88	-22.48	-1.23	6,808.07
VNSI	1,738.00	-22.39	-1.27	3,701.97
VNX50	1,867.20	-19.94	-1.06	13,838.19

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	945,652,884	18,777
Thỏa thuận	87,407,367	1,999
Tổng	1,033,060,251	20,776

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	VIX	56,304,028	HSL	7.00%	L10	-6.98%
2	HAG	46,229,971	SSC	6.96%	STG	-6.95%
3	NVL	43,030,813	VNE	6.94%	ABR	-6.88%
4	GEX	36,908,029	VPD	6.92%	MDG	-6.57%
5	DIG	35,137,194	VMD	6.90%	SVC	-5.96%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	67,264,099	6.51%	76,196,600	7.38%	-8,932,501

GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	1,558	7.50%	1,791	8.62%	-233

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	MBB	40,318,657	MBB	790,219,615	HPG	55,773,965
2	HPG	6,859,738	HPG	182,861,327	HSG	37,779,151
3	VRE	5,561,800	VHM	151,346,124	PDR	34,789,264
4	HDB	4,577,900	VRE	133,755,792	VCG	20,832,139
5	VHM	3,546,100	VNM	128,801,923	DXG	19,355,520

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	CFPT2303	CFPT2303 (chứng quyền FPT/ACBS/CALL/EU/CASH/9M/30) hủy niêm yết 8.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 10/11/2023, ngày GD cuối cùng: 07/11/2023.
2	CHPG2306	CHPG2306 (chứng quyền HPG/ACBS/CALL/EU/CASH/9M/29) hủy niêm yết 24.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 10/11/2023, ngày GD cuối cùng: 07/11/2023.
3	CMWG2302	CMWG2302 (chứng quyền MWG/ACBS/CALL/EU/CASH/9M/32) hủy niêm yết 12.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 10/11/2023, ngày GD cuối cùng: 07/11/2023.
4	CSTB2303	CSTB2303 (chứng quyền STB/ACBS/CALL/EU/CASH/9M/31) hủy niêm yết 10.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 10/11/2023, ngày GD cuối cùng: 07/11/2023.
5	SCD	SCD giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2023, dự kiến tổ chức đại hội trong tháng 12/2023, địa điểm công ty thông báo sau.
6	OCB	OCB giao dịch không hưởng quyền - lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thông qua điều lệ sửa đổi bổ sung của ngân hàng, thời gian dự kiến 16/11/2023-07/12/2023.
7	IMP	IMP niêm yết và giao dịch bổ sung 3.333.079 cp (phát hành để trả cổ tức) tại HOSE ngày 10/11/2023, ngày niêm yết có hiệu lực: 03/11/2023.
8	CTD	CTD niêm yết và giao dịch bổ sung 24.802.461 cp (phát hành cổ phiếu tăng vốn) tại HOSE ngày 10/11/2023, ngày niêm yết có hiệu lực: 30/10/2023.
9	DXS	DXS nhận quyết định niêm yết bổ sung 120.980.747 cp (phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/11/2023.
10	E1VFVN30	E1VFVN30 niêm yết và giao dịch bổ sung 7.000.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/11/2023.
11	FUESSVFL	FUESSVFL niêm yết và giao dịch bổ sung 5.000.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/11/2023.
12	FUEVFVND	FUEVFVND niêm yết và giao dịch bổ sung 200.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/11/2023.